

Số: 319 /TTr-BVQP

Quỳnh Phụ, ngày 11 tháng 05 năm 2026

“V/v phê duyệt, đăng tải danh sách đăng ký hành
nghề KCB”

Kính gửi: - Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt, đăng tải danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh,
chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa Quỳnh Phụ**

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về quy
định chi tiết một số điều Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định
chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh kể từ ngày 01/01/2024;

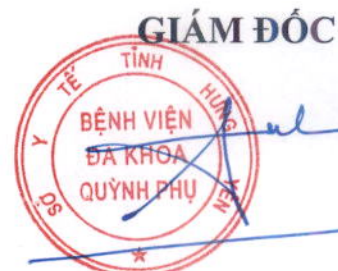
Thực hiện công tác thanh toán chi phí KCB BHYT với Bảo hiểm xã hội cơ sở
Quỳnh Phụ năm 2026;

Bệnh viện đa khoa Quỳnh Phụ kính trình Sở Y tế tỉnh Hưng Yên xem xét phê
duyet danh sách đăng ký người hành nghề khám chữa bệnh tại đơn vị (có danh sách
kèm theo) đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên danh sách
đăng ký người hành nghề khám chữa bệnh tại đơn vị kịp thời để đảm bảo cho việc
thanh toán chi phí KCB BHYT đúng quy định.

Bệnh viện đa khoa Quỳnh Phụ trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Phòng Quản lý hành nghề;
- Lưu KHTH, VT./.



Nguyễn Viết Kinh

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ
HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TẠI BỆNH VIỆN
ĐA KHOA QUỲNH PHỤ THÁNG 05 NĂM 2026**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Quỳnh Phụ.
2. Địa chỉ: Số 252 đường Nguyễn Du, xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ các ngày trong tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề/GPHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Viết Kinh	001985/TB-CCHN Số 178/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Giám đốc người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Bệnh viện; Bác sĩ khoa chẩn đoán hình ảnh	Không	
2	Trần Văn Sơn	002177/TB-CCHN Số 177/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN-lase nội mạch	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Phó giám đốc Bác sĩ khoa YHCT-PHCN, bàn khám YHCT - PHCN	Không	
3	Vũ Trung Tịnh	002178/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Phó giám đốc Bác sĩ khoa Mắt; Bàn khám khoa Mắt	Không	

4	Nguyễn Thị Vui	002254/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng khoa Xét nghiệm	Không	
5	Hà Thị Hiền	002251/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của kỹ thuật viên Xét nghiệm	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên trưởng khoa xét nghiệm	Không	
6	Phạm Thị Phương Hoa	002253/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của kỹ thuật viên Xét nghiệm	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	
7	Nguyễn Khắc Thành	006053/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	
8	Nguyễn Thị Hiền	006054/TB-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm y học	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Chuyên khoa Xét nghiệm y học khoa Xét nghiệm	Không	

9	Đàm Thị Thảo	008466/HP-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	
10	Phạm Thị Thùy	008719/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	
11	Trần Thị Huệ	008711/TB-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm y học	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Chuyên khoa Xét nghiệm y học khoa Xét nghiệm	Không	
12	Nguyễn Thị Kim Anh	009397/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	
13	Nguyễn Hoàng	0070116/TB- CCHN 247/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Nội khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ phó trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

14	Nguyễn Hữu Phúc	002241/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
15	Nguyễn Xuân Thủy	000148/TB-CCHN	Khám chẩn đoán hình ảnh	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
16	Phạm Thu Hiền	009944/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
17	Nguyễn Hùng Kiên	009332/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
18	Đặng Minh Hoàng	000564/HY-GPHN	Y khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

19	Vũ Thị Phương	002233/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
20	Bùi Thị Nguyệt Anh	000487/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
21	Vũ Thị Lý	0005169/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
22	Bùi Đình Đức	006051/TB-CCHN Số 390/QĐ-SYT	Kỹ thuật viên hình ảnh y học Đọc và mô tả hình ảnh chẩn đoán nhưng không được kết luận chuẩn đoán	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên hình ảnh y học khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
23	Phạm Phong Phú	002250/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của kỹ thuật viên Xquang	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên hình ảnh y học khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

24	Vũ Văn Cừ	0070121/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên hình ảnh y học khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
25	Lê Thị Như Hoa	007241/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
26	Phan Văn Trường	026053/HNO-CCHN	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên hình ảnh y học khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
27	Nguyễn Văn Toàn	010118/TB-CCHN	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên hình ảnh y học khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
28	Đoàn Thị Nhung	002230/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

29	Nguyễn Thị Huyền	002936/TB-CCHN Số 175/QĐ-SYT Số 1151/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi Nội soi tiêu hóa Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Trưởng khoa Nhi	Không	
30	Khương Thị Duyên	006346/TB-CCHN Số: 116/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Nhi khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Phó trưởng khoa Nhi; Bàn khám Nhi	Không	
31	Trần Thị Thu Thủy	0005158/TB- CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Nhi, bàn khám nhi	Không	
32	Nguyễn Thị Phương	009356/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Nhi, Bàn khám Nhi	Không	
33	Nguyễn Thị Thùy Liên	009393/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Nhi, Bàn khám Nhi	Không	

34	Hoàng Thị Mai	000932/HY-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
35	Bùi Thị Lới	006065/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
36	Vũ Thị Duyên	006067/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
37	Lê Thị Oanh	000563/HY-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
38	Phạm Thị Thanh	0005163/TB- CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	

39	Lê Thị Tươi	0070114/TB-CCHN	Thực hiện thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
40	Nguyễn Thị Loan	0070115/TB-CCHN	Thực hiện thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
41	Nguyễn Thị Bình	006060/TB-CCHN	Thực hiện thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
42	Nghiêm Nguyễn Quỳnh Trang	000182/TB-GPHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
43	Bùi Thị Thanh Hòa	0005177/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Trưởng khoa HSCC-CĐ	Không	

44	Mai Thị Ngân	006049/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa HSCC-CĐ	Không	
45	Nguyễn Văn Dũng	009327/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ HSCC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
46	Vũ Thị Vân Anh	009955/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ HSCC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
47	Bùi Thị Thu Hà	001052/TB-GPHN	Y khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ HSCC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
48	Nguyễn Văn Tiến	0005156/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	

49	Nguyễn Thị Hoàn	007281/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
50	Nguyễn Văn Phú	0005164/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
51	Bùi Duy Khánh	008783/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
52	Đặng Thị Diệu	002225/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
53	Nguyễn Thị Hoài	006061/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	

54	Trần Thị Hồng	006499/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
55	Bùi Văn Đô	0005162/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
56	Phạm Văn Đản	0070125/TB-CCHN Số: 769/QĐ-SYT 395/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Thực hiện kỹ thuật lọc máu cơ bản Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Nội khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Phó trưởng khoa HSCC-CĐ	Không	
57	Bùi Quốc Anh	009331/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa HSCC-CĐ	Không	
58	Bùi Anh Thùy	007238/TB-CCHN Số: 631/QĐ-SYT	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật lọc máu cơ bản	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	

59	Nguyễn Thị Hương	002212/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
60	Nguyễn Bá Tuyên	002232/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
61	Nguyễn Thị Thu Hiền	002214/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
62	Đỗ Duy Hoà	002215/TB-CCHN Số: 715/QĐ-SYT	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Loc máu cơ bản	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
63	Dương Thị Trang	002213/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	

64	Trần Thị Trang	007242/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
65	Nguyễn Viết Cuối	001039/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
66	Bùi Thị Hương Quỳnh	001133/HY-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
67	Nguyễn Thị Khánh Thoại	0005175/TB-CCHN 395/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Nội	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Trưởng khoa Nội tổng hợp	Không	
68	Nguyễn Thị Ngát	006048/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Phó trưởng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội	Không	

69	Ngô Thị Thúy	002222/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tổng hợp, bàn khám Nội	Không	
70	Phạm Thị Xuân Duyên	006347/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Phó trưởng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội	Không	
71	Đặng Văn Luy	002173/TB-CCHN Số: 176/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Bỏ sung Lase nội mạch	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp	Không	
72	Phạm Thị Giang	010383/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội	Không	
73	Lưu Thị Yến	010467/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội	Không	

74	Nguyễn Thị Hằng	010466/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội	Không	
75	Bùi Thị Sen	002203/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	
76	Nguyễn Thị Mai	0005171/TB- CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	
77	Nguyễn Thị Thanh Thủy	0005159/TB- CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	
78	Hoàng Thị Hồng	0005165/TB- CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	

79	Nguyễn Thị Miên	001038/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	
80	Đỗ Thị Oanh	007218/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	
81	Hoàng Thị Ninh	0070119/TB- CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	
82	Lê Thị Liên	001041/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	
83	Đỗ Thị Hoa	008774/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	

84	Nguyễn Thị Hương Lan	008836/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	
85	Nguyễn Bá Quân	002216/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	
86	Trần Thị Hương	0005166/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	
87	Trần Thị Hoài	002229/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	
88	Lê Thùy Linh	000092/TB-GPHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	

89	Lương Thị Thu Trang	000097/TB-GPHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	
90	Nguyễn Thị Hồng Nhung	000181/TB-GPHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	
91	Phạm Thị Tú Anh	008773/TB-CCHN	Thực hiện thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	
92	Phạm Thị Mận	000571/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	
93	Nguyễn Thị Hoài Thu	007300/TB-CCHN	Thực hiện thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội tổng hợp	Không	

94	Vũ Thành Đô	001142/HD-CCHN Số 180/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Trưởng khoa YHCT-PHCN	Không	
95	Nguyễn Đình Cường	006043/TB-CCHN 389/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN - Khám và đo loãng xương	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ phó trưởng khoa YHCT-PHCN	Không	
96	Bùi Thị Nghĩa	0005173/TB- CCHN 174/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa YHCT-PHCN	Không	
97	Phan Văn Đạt	008716/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa YHCT-PHCN	Không	
98	Nguyễn Thị Huyền	008721/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa YHCT-PHCN	Không	

99	Nguyễn Thị Diệu Linh	001148/TB-GPHN	Y học cổ truyền	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa YHCT-PHCN	Không	
100	Nguyễn Ngọc Lan	000953/TB-GPHN	Y học cổ truyền	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa YHCT-PHCN	Không	
101	Nguyễn Thị Vân Anh	001049/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
102	Vũ Thị Phương Dung	001045/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
103	Phạm Thị Hạnh	001044/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	

104	Nguyễn Đức Hà	001046/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
105	Nguyễn Thị Yên	001043/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
106	Nguyễn Tú Uyên	001037/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
107	Vũ Thị Huyền Thương	007240/TB-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên khoa YHCT-PHCN	Không	
108	Nguyễn Công Quang	001481/HY-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	

109	Phạm Hữu Ánh	001048/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng phòng QLCL&CTXH; Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
110	Nguyễn Đạt Trung	002175/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ trưởng khoa Truyền nhiễm, Bàn khám Truyền nhiễm	Không	
111	Phạm Công Duy	0070123/TB- CCHN Số: 828/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám và đo loãng xương	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ phó trưởng khoa Truyền nhiễm, Bàn khám Truyền nhiễm	Không	
112	Nguyễn Thị Diệp	001040/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Truyền nhiễm, bàn khám Truyền nhiễm	Không	
113	Nguyễn Thị Dịu	0070122/TB- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm, Bàn khám Truyền nhiễm	Không	

114	Bùi Thị Quỳnh Trang	010469/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm, Bàn khám Truyền nhiễm	Không	
115	Nguyễn Thị Hào	0005160/TB- CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng Truyền nhiễm	Không	
116	Đỗ Thị Tám	0070124/TB- CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng Truyền nhiễm	Không	
117	Vũ Thị An	006064/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng Truyền nhiễm	Không	
118	Nguyễn Thị Ninh	006059/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng Truyền nhiễm	Không	

119	Nguyễn Thị Dinh	002224/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng Truyền nhiễm	Không	
120	Trần Thị Thanh Thu	010402/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng Truyền nhiễm	Không	
121	Nguyễn Thị Thùy Linh	000391/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng Truyền nhiễm	Không	
122	Nguyễn Văn Đoàn	006047/TB-CCHN Số: 681/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Trưởng khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại tổng hợp	Không	
123	Nguyễn Thế Hiếu	000784/TB-CCHN Số 179/QĐ-SYT Số: 1150/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê - Hồi sức Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Phó khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại tổng hợp	Không	

124	Tổng Duy Quý	007848/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại tổng hợp	Không	
125	Trần Thị Liên	002199/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng phụ trách hoạt động điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; bàn khám Ngoại tổng hợp	Không	
126	Nguyễn Văn Tiên	007904/TB-CCHN 268/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại tổng hợp	Không	
127	Nguyễn Duy Hùng	009333/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại tổng hợp	Không	
128	Nguyễn Thị Dung	002209/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại tổng hợp	Không	

129	Nguyễn Xuân Khỏe	002240/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại tổng hợp	Không	
130	Nguyễn Thị Quyên	000850/HY-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại tổng hợp	Không	
131	Phạm Thị Thu Hải	002228/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại tổng hợp	Không	
132	Nguyễn Thị Liên	002239/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại tổng hợp	Không	
133	Nguyễn Thế Tùng	006052/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại tổng hợp	Không	

134	Phạm Thị Dịu	006055/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại tổng hợp	Không	
135	Phạm Thị Lan	0070117/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại tổng hợp	Không	
136	Phạm Thị Mát	006056/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại tổng hợp	Không	
137	Đoàn Thị Minh	0005161/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại tổng hợp	Không	
138	Vũ Văn Nhân	002185/TB-CCHN Số 388/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Thực hiện kỹ thuật soi đốt cổ tử cung, Siêu âm cơ bản trong sản phụ khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ trưởng khoa Phụ Sản	Không	

139	Nguyễn Hải Phong	006396/TB-CCHN Số:255/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh siêu âm trong chẩn đoán hình ảnh	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ phó trưởng khoa Phụ Sản, Bàn khám sản	Không	
140	Nguyễn Thị Hào	002247/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh trưởng khoa Phụ Sản	Không	
141	Phạm Thị Hương	008708/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Phụ Sản, Bàn khám sản	Không	
142	Đoàn Thị Hồng Thắm	009395/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Phụ Sản; Bàn khám sản	Không	
143	Vũ Bình Minh	001386/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	

144	Vũ Thị Ngọc Thanh	002242/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	
145	Nguyễn Thị Hồng	002244/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	
146	Lương Thị Kim Huệ	0005174/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	
147	Bùi Thị Huệ	002249/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	
148	Nguyễn Thị Thương	0004848/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	

149	Phạm Đức Luyện	002180/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ phó trưởng khoa Phụ trách khoa khoa Tai Mũi Họng, Bàn khám Tai mũi họng	Không	
150	Hoàng Văn Đạt	002179/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Tai mũi họng, bàn khám Tai mũi họng	Không	
151	Lương Thị Diệp	002218/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Tai mũi họng	Không	
152	Trần Trung Hiếu	002219/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Tai mũi họng	Không	
153	Đặng Thị Tươi	006057/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Tai mũi họng	Không	

154	Lê Thị Thoa	008834/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Tai mũi họng	Không	
155	Nguyễn Thị Nháng	002204/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Tai mũi họng	Không	
156	Đỗ Thị Hồng	0005153/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Trưởng khoa Mắt, bàn khám mắt	Không	
157	Phạm Hồng Ngọc	008709/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Mắt, bàn khám Mắt	Không	
158	Đào Thị Tươi	001053/TB-GPHN	Y khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Mắt, bàn khám Mắt	Không	

159	Hoàng Thị Thanh Loan	002206/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Mắt	Không	
160	Ngô Thị Thanh Bốn	002223/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Mắt	Không	
161	Lê Thị Phượng	002220/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Mắt	Không	
162	Bùi Văn Hai	007232/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Mắt	Không	
163	Nguyễn Thị Thu Hằng	002205/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Mắt	Không	

164	Vũ Đình Đoàn	006045/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ phó trưởng khoa; phụ trách khoa Răng hàm mặt, bàn khám răng hàm mặt	Không	
165	Vũ Thị Hằng	001042/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Răng hàm mặt	Không	
166	Trương Công Long	010401/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Răng hàm mặt, bàn khám răng hàm mặt	Không	
167	Đỗ Thị Phòng	002217/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Răng hàm mặt	Không	
168	Nguyễn Thị Nga	0005154/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Răng hàm mặt	Không	

169	Vũ Hồng Quân	002174/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Trưởng khoa Khám bệnh	Không	
170	Đỗ Văn Chung	002184/TB-CCHN Số 348/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại. Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ phó trưởng khoa Khám bệnh	Không	
171	Nguyễn Xuân Phẳng	002231/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa khám bệnh	Không	
172	Nguyễn Thị Rạo	002171/TB-CCHN Số 172/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt Khám, chữa bệnh Đa khoa Nội - Nhi	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Khám bệnh	Không	
173	Trần Thị Thu Trang	009335/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Khám bệnh	Không	

174	Nguyễn Thị Hương	002545/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BHYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
175	Nguyễn Thị Thoan	0005155/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
176	Vũ Thị Tâm	006066/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
177	Nguyễn Thị Thoa	0070113/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
178	Nguyễn Thị Thu Uyên	007494/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	

179	Nguyễn Thị Thu Hằng	002234/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
180	Đặng Thị Vân Anh	008775/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
181	Nguyễn Thị Hồng Nhung	006058/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
182	Nguyễn Thị Loan	000453/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
183	Nguyễn Đăng Viễn	002200/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng Phó khoa; Phụ trách khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	

184	Nguyễn Văn Huy	006062/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
185	Đoàn Văn Dương	001481/BTH-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
186	Trương Ngọc Huyền	000789/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
187	Nguyễn Thành Tâm	0005167/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
188	Vũ Thế Linh	002207/TB-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng phòng KHTH	Không	
189	Nguyễn Văn Trường	0005083/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ phòng KHTH	Không	

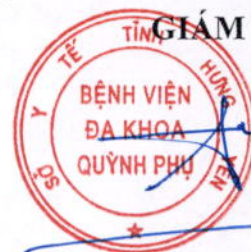
190	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	008782/TB-CCHN	Thực hiện thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
191	Lê Văn Tuấn	002202/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Trưởng phòng TCHC	Không	
192	Trần Minh Mẫn	002208/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng phòng TCHC	Không	
193	Nguyễn Thu Hiền	002546/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng TCHC	Không	
194	Nguyễn Thị Hoa	002201/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Trưởng phòng Điều dưỡng	Không	

195	Nguyễn Thị Ngọc Anh	000840/HY-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng phòng Điều dưỡng	Không	
196	Nguyễn Thị Oanh	002939/TB-CCHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Trưởng phòng QLCL&CXTH	Không	
197	Hoàng Thị Miên	000839/HY-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng phòng QLCL&CXTH	Không	

Quỳnh Phụ, ngày 11 tháng 05 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Viết Kinh